

CÔNG TY CỔ PHẦN ASSAN VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ASSAN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ASSAN VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ASSAN VIET NAM .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108394092

3. Ngày thành lập: 08/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 13, Liên Kê 18, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
2.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

3.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su ; - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên ; - Sản xuất chất giống nhựa ; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất ; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm ; - Sản xuất phim, giấy ảnh, các vật liệu nhạy với ánh sáng khác ; - Sản xuất hoá chất dùng để làm ảnh ; - Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Pep ton, dẫn xuất của pep ton, các chất proteinkhác và dẫn xuất của chúng, + Dầu mỡ, + Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học, + Nguyên liệu sử dụng trong hoàn thiện sản phẩm dệt và da, + Bột và bột nhão sử dụng trong hàn, + Sản xuất chất để tẩy kim loại, + Sản xuất chất phụ gia cho xi măng, + Sản xuất các bon hoạt tính, chất phụ gia cho dầu nhờn, chất xúc tác cho cao su tổng hợp, chất xúc tác và sản phẩm hoá chất khác sử dụng trong công nghiệp, + Sản xuất chất chống cháy, chống đóng băng, + Sản xuất hợp chất dùng để thử phản ứng trong phòng thí nghiệm và để chẩn đoán khác ; - Sản xuất mực vẽ và in ; - Sản xuất diêm ; - Sản xuất hương các loại...	2029
4.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
5.	Xây dựng nhà các loại	4100
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (loại trừ động vật nhà nước cấm)	4620
7.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
8.	Khai thác gỗ	0221
9.	Khai thác thuỷ sản biển	0311
10.	Sản xuất giống thuỷ sản	0323
11.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
12.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
14.	Nuôi trồng thuỷ sản nội địa	0322

15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
16.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
17.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
19.	Bán buôn thực phẩm	4632
20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng và các kim loại Nhà nước cấm)	4662
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng, - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299(Chính)
24.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
25.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
26.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
27.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
28.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
29.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
30.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
31.	Sản xuất giày dép	1520
32.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
33.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
34.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
35.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
36.	Phá dỡ	4311
37.	Bán buôn đồ uống	4633

38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
39.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
40.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
41.	Sản xuất nhạc cụ	3220
42.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
44.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất	7410
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710
46.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
48.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
49.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
50.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
51.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
52.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
53.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
54.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
55.	In ấn	1811
56.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: - Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa	3250
57.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
58.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
59.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
60.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
61.	Xây dựng công trình công ích	4220

62.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa công... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
63.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
64.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
65.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
66.	Bán buôn gạo	4631
67.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
68.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
69.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 08/08/2018 đến ngày 07/09/2018

7. Số cổ phần được quyền chào bán:**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN PHI	Thôn Đồng Chùa, Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.340	333.400.000	33,340	164188063	
			Tổng số	33.340	333.400.000	33,340		
2	PHAN DUY TUẤN	27A TT Chùa Mới, Phường Ngô Quyền, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.330	333.300.000	33,330	001086007071	
			Tổng số	33.330	333.300.000	33,330		
3	BÙI QUANG PHƯƠNG	Thôn Đồng Chùa, Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.330	333.300.000	33,330	164188180	
			Tổng số	33.330	333.300.000	33,330		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN PHI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 164188063

Ngày cấp: 21/05/2010 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, Phường Phúc Xá, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: Tổ 1, Phường Phúc Xá, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội